

BỘ, NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG:.....

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÀI SẢN CÔNG CỦA CƠ QUAN VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

Ngày báo cáo:/...../.....

Tỷ giá quy đổi: VND/USD (theo tỷ giá lập Báo cáo tài chính năm)

Tài sản	Chỉ tiêu số lượng		Chỉ tiêu diện tích (m ²)	Chỉ tiêu nguyên giá (nghìn đồng)			Chỉ tiêu giá trị còn lại (nghìn đồng)
	Đơn vị tính	Số lượng		Tổng cộng	Trong đó:		
					Ngân sách	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1. Đất	khuôn viên						
2. Nhà	cái						
3. Vật kiến trúc	cái						
4. Xe ô tô	cái						
5. Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô)	cái						
6. Máy móc, thiết bị là TSCĐ	tài sản	(*)					
7. Cây lâu năm, súc vật làm việc là TSCĐ	cây/con						
8. TSCĐ hữu hình khác	tài sản	(**)					
9. TSCĐ vô hình	tài sản	(***)					
Tổng cộng:							

Ghi chú:

- TSCĐ: Viết tắt của tài sản cố định
- (*): Là tổng số lượng máy móc, thiết bị đủ điều kiện là TSCĐ; ví dụ: Có 6 ti vi và 8 máy điều hòa nhiệt độ thì nhập là 14 (tài sản).
- (**), (***) xác định tổng số lượng TSCĐ tương tự như (*).
- Diện tích nhà: Là tổng diện tích sàn xây dựng của tất cả các tầng của nhà.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)